

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH -TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN THÀNH PHÂN**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **PHẠM TÁM**

Ông **THẠCH NGUYỄN MAI THIÊN BẢO**

- Thư ký phiên tòa: Bà **HỒ THỊ HOA** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh tham gia phiên tòa: Ông **HUỲNH BÁ SỬ** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS, ngày 21/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXX-HS ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L, sinh ngày: 07/7/1983, tại: tỉnh NT. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường KD, thành phố PRTC, tỉnh NT. Chỗ ở hiện nay: Thôn BT, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề Nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 11/12. Cha: Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1957. Mẹ: Phan Thị O, sinh năm: 1960. Vợ: Lại Thị Hoàng Y, sinh năm 1987 (đã ly hôn năm 2007). Con Nguyễn Hoàng Phương Y, sinh năm 2005. Hiện tại sống chung như vợ chồng với Phạm Thị T, sinh năm: 1994; Có 01 con chung là Phạm Hoàng Thiện N, sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2005 bị Công an phường KD, thành phố PRTC, tỉnh NT xử phạt hành chính về hành vi “đánh nhau”; Ngày 25/6/2007 bị Công an phường KD, thành phố PRTC, tỉnh NT xử phạt hành chính về hành vi “đánh nhau”. Ngày 13/02/2009 bị Công an phường KD, thành phố PRTC, tỉnh NT xử phạt hành chính về hành vi “đánh nhau”. Ngày 22/7/2011 bị Chủ tịch UBND phường KD, thành phố PRTC, tỉnh NT quyết định áp dụng biện pháp giáo dục cấp xã về hành vi “đánh nhau”. Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Trần Văn V**, sinh năm 1977; trú tại: Thôn BT, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: *Trần Minh C*, sinh năm 1976; trú tại: Thôn BT, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

Người làm chứng:

1. *Trần Minh Châu*, sinh năm 1972; trú tại: Thôn TD, xã VB, huyện VN, tỉnh KH (Đã chết).

2. *Trần Văn Minh*, sinh năm 1964; trú tại: Thôn TD, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

3. *Trần Thị Huệ*, sinh năm 1962; trú tại: Thôn TD, xã VB, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08h30 ngày 03/7/2021, Nguyễn Văn L, Trần Văn V, Trần Minh C, Trần Minh C1, Trần Văn M cùng uống rượu tại nhà M ở Thôn TD, xã VB, huyện VN, tỉnh KH (trong đó Trần Văn V là cậu phía vợ của Nguyễn Văn L). Sau khi uống hết khoảng 03 lít rượu thì M mua thêm 02 thùng bia về uống tiếp và thuê loa thùng về hát karaoke. Đến khoảng 13h30 cùng ngày thì M và C1 say nên nghỉ uống, còn lại C, L, V tiếp tục uống. Trong quá trình uống thì giữa L và V phát sinh mâu thuẫn nên cãi nhau thì C can ngăn nhưng một lát sau thì L và V tiếp tục cãi và thách đố đánh nhau. Cả hai cùng đi ra khu đất trống bên hông nhà M để đánh nhau thì C ra đứng ở giữa can ngăn và nói “tụi mày ăn nhậu không nể nang ai hết” rồi C dùng tay tát V 01 cái rồi quay sang dùng tay tát L 01 cái. Sau khi bị C tát V té ngồi xuống đất rồi lăn ra đất, sau đó V đứng dậy và cùng C, L tiếp tục vào bàn uống bia. Đến khoảng 15h30 cùng ngày thì L và V tiếp tục cãi nhau và thách đố đánh nhau, cả hai ra khu đất trống tiếp giáp với lối đi bằng xi măng tạo ra bậc thềm cao hơn mặt đất khoảng 20cm bên hông phải của nhà M để đánh nhau. Khi cả hai đứng đối diện nhau, V xông vào dùng tay đánh L, L dùng tay đẩy mạnh vào ngực V hướng ra phía sau. Bị đẩy V té bật ngửa về phía sau, đầu V đập vào bậc thềm lối đi nhà anh M. Thấy V té ngã, anh M đến đỡ V dậy và dìu V đến nằm trên chiếc võng ở gần đó để nằm nghỉ, còn C, L tiếp tục uống bia. Một lát sau thì L, C đi về nhà còn V vẫn nằm ngủ ở võng nhà M. Đến khoảng 08h00 ngày 04/7/2021 M thấy V còn nằm ngủ trên võng nhà mình nên gọi điện cho L đến chở V đi về nhà. L đến thấy V còn nằm trên võng tưởng về ngủ nên không gọi dậy. Đến khoảng 10h00' cùng ngày L đến gọi V dậy thì thấy V có dấu hiệu hôn mê nên L và C đưa V đi về nhà. Sau đó V được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện VN.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/TgT-TTPY ngày 31/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa, kết luận thương tật của Trần Văn V như sau:

Trán đỉnh thái dương chằm trước tại phải có 01 vết sẹo kích thước lớn. Tỷ lệ thương tật: 03%; Tụ máu dưới màng cứng. Tỷ lệ thương tật: 08%; Khuyết sọ đường kính 14cm, đáy phập phồng. Tỷ lệ thương tật: 41%; Ổ khuyết não vùng trán đỉnh phải đường kính 12cm. Tỷ lệ thương tật: 21%. Thực hiện phương pháp cộng

theo Thông tư số 22/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn V là 58% (năm mươi tám phần trăm).

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSVN, ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn L và Người bị hại Trần Văn V. Bị cáo Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường thương tích cho Trần Văn V là 100.000.000 đồng, trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo L đã nộp tại Cơ quan điều tra Công an huyện VN và đã được nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện VN theo giấy nộp tiền ngày 07/01/2022. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn L còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Văn V là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Bị cáo, bị hại không yêu cầu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải bồi thường gì thêm nên không xét. Về vật chứng của vụ án: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với nhân chứng Trần Minh C1 (đã chết) nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: 15h30' ngày 03/7/2021 tại nhà anh Trần Văn M ở thôn TD, xã VB, huyện VN, tỉnh KH, Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng tay xô ngã Trần Văn V làm đầu của anh V đập vào bậc thềm xi măng nhà anh M gây thương tích ở đầu với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 58% (năm mươi tám phần trăm).

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật. Tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy

định: “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương đây là những khách thể quan trọng được luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, không lấy đây làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã đến thăm hỏi người bị hại, tích cực bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Tại phiên tòa, bị hại cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Pháp luật mà an tâm rèn luyện, cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại Trần Văn V. Bị cáo Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường thương tích cho Trần Văn V 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), trừ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo L đã nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện VN và đã được nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện VN theo giấy nộp tiền ngày 07/01/2022. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn L còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Văn V là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng).

Bị hại Trần Văn V đã có hành vi dùng tay đánh bị cáo Nguyễn Văn L nhưng không gây thương tích gì. Bị cáo không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Đối với Trần Minh C đã có hành vi dùng tay tát L và V nhưng không gây thương tích gì. Công an huyện VN đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của C.

[4] Vật chứng vụ án: Không có.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “ Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

1. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án về tội “ Cố ý gây thương tích”;

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại Trần Văn V. Bị cáo Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường thương tích cho Trần Văn V 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Chuyển số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Văn L đã nộp đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện VN - tỉnh KH theo Giấy nộp tiền ngày 07/01/2022 để bồi thường cho bị hại Trần Văn V. Bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) cho ông Trần Văn V.

Bị cáo, bị hại, không yêu cầu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải bồi thường gì thêm nên không xét.

3. Về vật chứng của vụ án : Không có.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thành Phấn

